

Số: /ĐA-UBND

An Lão, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã An Lão

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN CÁC THÔN, TRÊN ĐỊA BÀN XÃ AN LÃO

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn xã

Xã An Lão có diện tích tự nhiên là 26,39 km², với 14.931 hộ gia đình và 47.246 người. Trên địa bàn xã có 34 thôn, 102 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có 11 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 23 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế:

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã An Lão tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về Sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Phương án số 01/PA-UBND, ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Thông báo số 228-TB/ĐU ngày 28/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy về phương án sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn xã.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ AN LÃO

I. THỰC TRẠNG THÔN

1. Số lượng thôn, tổ dân phố

a) Tổng số thôn trên địa bàn xã An Lão: 34 thôn

b) Quy mô thôn:

Đôi chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 11 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 23 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 4 thôn;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 4 thôn;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là: 15 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

2. Tổ chức tại thôn:

- Tại 34 thôn đều thành lập đầy đủ các tổ chức: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân. Cả 34 thôn đều chưa có Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng. Tổng số các tổ chức là 238 tổ chức.

- Đối với Chi bộ thôn:

- + Thôn không có Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: không có
- + Thôn có 01 Chi bộ: 34 thôn.
- + Thôn có 02 Chi bộ trở lên: không có.

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

3. Tình hình hoạt động tại thôn

Trong thời gian qua, các thôn trên địa bàn xã cơ bản hoạt động ổn định, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và các phong trào thi đua tại cơ sở. Đội ngũ cán bộ thôn, Ban Công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các thôn duy trì hiệu quả hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư; thực hiện tốt công tác hòa giải, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, xây dựng đời sống văn hóa và các nhiệm vụ do cấp trên giao. Nhân dân trên địa bàn đoàn kết, đồng thuận, tích cực tham gia các phong trào và các hoạt động cộng đồng.

Tuy nhiên, quy mô dân số, diện tích tự nhiên và điều kiện cơ sở vật chất giữa các thôn còn có sự chênh lệch; một số thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành về quy mô hộ gia đình. Vì vậy, việc sắp xếp, sáp nhập thôn là cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

II. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn (tổ dân phố):

Tổng số 102 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

- + Bí thư Chi bộ: 34 người;
- + Trưởng thôn: 34 người;
- + Trưởng ban công tác mặt trận: 34 người.

- Chia theo độ tuổi:

- + Dưới 40 tuổi: 3 người;
- + Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 5 người;
- + Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 11 người;
- + Trên 60 tuổi: 83 người (trong đó trên 70 tuổi: 35 người)

- Chia theo trình độ đào tạo:

- + Trên đại học: 0 người;
- + Đại học: 8 người;
- + Cao đẳng: 7 người;
- + Trung cấp: 15 người;
- + Phổ thông: 72 người;

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn (tổ dân phố) đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ¹

Tổng số 226 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh:

- + Phó Trường thôn: 33 người;
 - + Cộng tác viên dân số 34 người;
 - + Chi hội cựu chiến binh: 33 người;
 - + Chi hội phụ nữ: 34 người;
 - + Bí thư chi đoàn thanh niên: 33 người;
 - + Chi hội nông dân: 34 người ;
 - + Y tế thôn: 25 người;
- Chia theo độ tuổi:
- + Dưới 40 tuổi: 41 người
 - + Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 15 người;
 - + Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 47 người;
 - + Trên 60 tuổi (trong đó trên 70 tuổi): 123 người (trong đó trên 70: 39 người);
- Chia theo trình độ đào tạo:
- + Trên đại học: 0 người;
 - + Đại học: 13 người;

¹ Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

- + Cao đẳng, trung cấp: 4 người;
- + Phổ thông: 209 người;

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)

Tổng số 102 người, trong đó:

- Tổ trưởng tổ an ninh cơ sở: 34 người;
- Tổ phó tổ an ninh cơ sở: 34 người;
- Thành viên tổ an ninh cơ sở: 34 người;

(Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng)

4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các lực lượng tham gia công việc khác tại thôn cơ bản có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, gắn bó với địa bàn dân cư; tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở cơ sở.

Các chức danh tại thôn đã phát huy tốt vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Đội ngũ cán bộ thôn có nhiều kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu địa bàn, nắm bắt tình hình Nhân dân, góp phần giữ vững sự đoàn kết, đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

b) Về tồn tại, hạn chế

Số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc tại các thôn còn nhiều trong khi quy mô dân số của một số thôn chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định, dẫn đến bộ máy hoạt động còn phân tán, hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực chưa cao.

Cơ cấu độ tuổi của đội ngũ cán bộ thôn chưa thực sự hợp lý; tỷ lệ người cao tuổi chiếm phần lớn, trong khi lực lượng trẻ tham gia công tác ở thôn còn ít. Một bộ phận cán bộ thôn gặp khó khăn trong việc tiếp cận, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số, phần mềm quản lý và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số.

Trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý, kỹ năng số của đội ngũ chưa đồng đều; khả năng thích ứng với yêu cầu đổi mới phương thức quản lý, điều hành và xây

dựng chính quyền số ở cơ sở còn hạn chế. Việc triển khai một số nhiệm vụ trên môi trường điện tử vẫn phụ thuộc nhiều vào sự hỗ trợ của cán bộ cấp xã.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn phần lớn được hình thành từ nhiều giai đoạn trước, có tuổi đời cao, trong khi yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số ngày càng cao và thay đổi nhanh.

Chế độ, chính sách đối với người hoạt động ở thôn còn thấp, chưa thực sự tạo sức hút đối với lực lượng trẻ, có trình độ chuyên môn và kỹ năng công nghệ thông tin tham gia công tác tại cơ sở.

Một số thôn có quy mô nhỏ, dân cư phân tán, dẫn đến việc bố trí, sử dụng nguồn nhân lực chưa thực sự hiệu quả.

- Nguyên nhân chủ quan

Công tác rà soát, kiện toàn, trẻ hóa đội ngũ người hoạt động ở thôn chưa được thực hiện thường xuyên; việc phát hiện, bồi dưỡng nguồn nhân sự kế cận còn gặp khó khăn.

Một số cán bộ thôn chưa chủ động tự học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng công nghệ thông tin và kỹ năng số để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn và kiện toàn đội ngũ người hoạt động ở thôn chưa được thực hiện đồng bộ trong thời gian qua, dẫn đến số lượng chức danh còn nhiều, chất lượng đội ngũ chưa đồng đều. Vì vậy, việc sắp xếp, tổ chức lại thôn gắn với tinh gọn bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ, lựa chọn những người có năng lực, trình độ, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số là hết sức cần thiết, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở trong giai đoạn hiện nay.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

I. MỤC TIÊU

1. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và người hoạt động không chuyên trách thôn gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng “2 con số” và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân phù hợp với yêu cầu trong tình hình mới.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 28 thôn trên địa bàn xã An Lão thành 14 thôn, cụ thể:

1.1. Sáp nhập thôn Lai Thượng với thôn Kinh Xuyên để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Thượng Xuyên. Sau sắp xếp, Thôn Thượng Xuyên đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Thượng Xuyên

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Thượng Xuyên

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Lai Thượng và Kinh Xuyên.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp Đại Hoàng và Hạ Xuyên, phía Tây giáp thôn Bách Phương, phía Nam giáp sông Đa độ, phía Bắc giáp thôn Xuân Sơn và Quyết Tiến.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Thượng Xuyên

+ Số hộ gia đình: 538 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.618 người, trong đó có 41 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Thượng Xuyên: 121,87 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Thượng Xuyên có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Thượng Xuyên: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Lai Thượng và thôn Kinh Xuyên có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Lai Thượng đạt 64%, thôn Kinh Xuyên đạt 71% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 134,5% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phó và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.2. Sáp nhập thôn Lai Hạ, thôn Vị Xuyên và thôn Đại Hoàng 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Hạ Xuyên. Sau sắp xếp, thôn Hạ Xuyên đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Hạ Xuyên

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hạ Xuyên

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 3 thôn Lai Hạ, thôn Vị Xuyên và thôn Đại Hoàng 2

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp Việt Khê, phía Tây giáp thôn Thượng Xuyên, phía Nam giáp sông Đa độ, phía Bắc giáp thôn Đại Hoàng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hạ Xuyên

+ Số hộ gia đình: 683 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.082 người, trong đó có 77 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Hạ Xuyên: 171,32 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Hạ Xuyên có: 03 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 03 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Hạ Xuyên: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Lai Hạ, thôn Vị Xuyên và thôn Đại Hoàng 2 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Lai Hạ đạt 79%, thôn Vị Xuyên đạt 39%, thôn Đại Hoàng 2 đạt 57 so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 170,8% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập ba thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 21 người, gồm: 03 Bí thư Chi đoàn, 03 Phó Trưởng thôn, 03 Y tế thôn, 03 Cộng tác viên dân số, 03 Chi hội trưởng phụ nữ, 03 Chi hội trưởng nông dân, 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 14 người, trong đó: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.3. Sáp nhập thôn Đại Hoàng 3, thôn Đại Hoàng 4 và thôn Việt Khê để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Hoàng Việt. Sau sắp xếp, thôn Hoàng Việt đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Hoàng Việt

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hoàng Việt

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 3 thôn Đại Hoàng 3, thôn Đại Hoàng 4 và thôn Việt Khê

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Áng Sơn 1, phía Tây giáp thôn Hạ Xuyên, phía Nam giáp sông Đa độ, phía Bắc giáp thôn Đại Hoàng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hoàng Việt

+ Số hộ gia đình: 729 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.520 người, trong đó có 53 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Hoàng Việt: 177,64 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Hoàng Việt có: 03 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 03 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Hoàng Việt: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Đại Hoàng 3, thôn Đại Hoàng 4 và thôn Việt Khê có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Đại Hoàng 3 đạt 50%, thôn Đại Hoàng 4 đạt 58%, thôn Việt Khê đạt 90% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 198% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập ba thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 21 người, gồm: 03 Bí thư Chi đoàn, 03 Phó Trưởng thôn, 03 Y tế thôn, 03 Cộng tác viên dân số, 03 Chi hội trưởng phụ nữ, 03 Chi hội trưởng nông dân, 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 14 người, trong đó: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.4. Sáp nhập thôn Đại Hoàng 1 với thôn Lai Thị để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Đại Hoàng. Sau sắp xếp, thôn Đại Hoàng đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Đại Hoàng

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đại Hoàng

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Đại Hoàng 1 và thôn Lai Thị.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Áng Sơn 1 và Áng Sơn 2, phía Tây giáp thôn Bách Phương và thôn Thượng Xuyên, phía Nam giáp thôn Hạ Xuyên và thôn Việt Khê, phía Bắc giáp thôn Xuân Sơn.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đại Hoàng

+ Số hộ gia đình: 777 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.455 người, trong đó có 75 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Đại Hoàng: 136,76 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Đại Hoàng có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Đại Hoàng: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Đại Hoàng 1 và thôn Lai Thị có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của thôn Lai Thị thấp hơn mức quy định (85%). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 194,3% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Sáp nhập 2 thôn phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền đô thị tại xã An Lão.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.5. Sáp nhập thôn Trung Dũng, thôn Quyết Thắng và một phần thôn An Luận, một phần thôn Trần Phú, thôn Quyết Tiến 2, thôn Quyết Tiến 3 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Quyết Thắng. Sau sắp xếp, thôn Quyết Thắng đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Quyết Thắng

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Quyết Thắng

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Quyết Thắng, thôn Trung Dũng và một phần thôn An Luận, một phần thôn Trần Phú, thôn Quyết Tiến 2, thôn Quyết Tiến 3.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn An Luận, phía Tây giáp thôn Hoàng Xá, phía Nam giáp thôn Bách Phú, phía Bắc giáp thôn Khúc Giản.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Quyết Thắng

+ Số hộ gia đình: 1049 hộ

+ Số nhân khẩu: 3.553 người, trong đó có 185 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Quyết Thắng: 94,73 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Quyết Thắng có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quyết Thắng: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Trung Dũng, thôn Quyết Thắng, 1 phần thôn An Luận, 1 phần thôn Trần Phú, thôn Quyết Tiến 2, thôn Quyết Tiến 3 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của thôn Quyết Thắng thấp hơn mức quy định (93%). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 262,3% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành (ghi chú: phần thôn An Luận: 150 hộ, phần thôn Trần Phú: 60 hộ).

Việc sáp nhập trên phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền đô thị tại xã An Lão và không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng

đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 10 người, gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 0 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 3 người, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ,

1.6. Sáp nhập thôn Nhất Thượng với thôn Nhị Hải để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Áng Sơn 1. Sau sắp xếp, thôn Áng Sơn 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Áng Sơn 1

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Áng Sơn 1

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Nhất Thượng và thôn Nhị Hải.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Áng Sơn 2, phía Tây giáp thôn Việt Khê và thôn Đại Hoàng, phía Nam giáp xã An Khánh, phía Bắc giáp thôn Đại Hoàng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Áng Sơn 1

+ Số hộ gia đình: 597 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.794 người, trong đó có 36 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Áng Sơn 1: 95,23 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Áng Sơn 1 có: 01 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Áng Sơn 1 : 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Nhất Thượng và thôn Nhị Hải có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của các thôn đều thấp hơn mức quy định (thôn Nhất Thượng đạt 85%, thôn Nhị Hải đạt 79% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 149,3% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) *Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.7. Sáp nhập thôn Tam Sơn với thôn Tứ Trung để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Áng Sơn 2. Sau sắp xếp, thôn Áng Sơn 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: Áng Sơn 2

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Áng Sơn 2

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Tam Sơn và thôn Tứ Trung.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Văn Tràng 2 và sân bay Kiến An, phía Tây giáp thôn Áng Sơn 1, phía Nam giáp sân bay Kiến An, phía Bắc giáp thôn Xuân Áng và thôn Văn Tràng 2.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Áng Sơn 2

+ Số hộ gia đình: 524 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.604 người, trong đó có 35 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Áng Sơn 2: 138.63 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Áng Sơn 2 có: 01 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Áng Sơn 2: 01 Chi bộ

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại:*

Thôn Tam Sơn và thôn Tứ Trung có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của các thôn đều thấp hơn mức quy định (thôn Tam Sơn đạt 86%, thôn Nhị Hải đạt 46% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 131,0% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.8. Sắp xếp lại thôn Văn Tràng 2 trên cơ sở nhập một phần dân số, diện tích từ thôn Văn Tràng 1 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Văn Tràng 2. Sau sắp xếp, thôn Văn Tràng 2 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Văn Tràng 2

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Văn Tràng 2

+ Mô tả cụ thể: sắp xếp lại thôn Văn Tràng 2 trên cơ sở nhập một phần dân số, diện tích từ thôn Văn Tràng 1 (gồm 100 hộ dân, diện tích 6ha).

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp sân bay Kiến An, phía Tây giáp thôn Xuân Áng và thôn Văn Tràng 1, phía Nam giáp thôn Áng Sơn 2, phía Bắc giáp thôn An Tràng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Văn Tràng 2

+ Số hộ gia đình: 565 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.837 người, trong đó có 28 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Văn Tràng 2: 69,06 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sắp xếp thôn Văn Tràng 2 chưa có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; có 01 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Văn Tràng 2: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Văn Tràng 2 có vị trí địa lý liền kề với thôn Văn Tràng 1, quy mô dân số của thôn mặc dù đảm bảo quy định của hiện hành, nhưng chưa đủ quy mô dân số khi xã An Lão thực hiện xây dựng chính quyền đô thị. Sau khi sắp xếp, quy mô số hộ gia đình của

đơn vị mới đạt 141,3% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành và đảm bảo quy mô dân số khi xã An Lão xây dựng chính quyền đô thị.

Việc sắp xếp lại thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 03 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 0 người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 6 người, gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 6 chức danh, dôi dư 0 người.

1.9. Sáp nhập thôn Xuân Sơn 1 với thôn Xuân Sơn 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Xuân Sơn. Sau sắp xếp, thôn Xuân Sơn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Xuân Sơn

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Xuân Sơn

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Xuân Sơn 1 và Xuân Sơn 2

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Xuân Áng, phía Tây giáp thôn Bách Phương và thôn Quyết Tiến, phía Nam giáp thôn Đại Hoàng, phía Bắc giáp thôn Tiên Hội.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Xuân Sơn

+ Số hộ gia đình: 625 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.319 người, trong đó có 64 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Xuân Sơn: 173,12 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Xuân Sơn có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Xuân Sơn: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Xuân Sơn 1 và thôn Xuân Sơn 2 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của thôn Xuân Sơn 2 thấp hơn mức quy định (thôn Xuân Sơn 2 đạt 64% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 156,3% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền đô thị tại xã An Lão; không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 13 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 6 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.10. Sáp nhập thôn Quyết Tiến 1, thôn Quyết Tiến 2 và thôn Quyết Tiến 3 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Quyết Tiến. Sau sắp xếp, thôn Quyết Tiến đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Quyết Tiến

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Quyết Tiến

+ Mô tả cụ thể sáp nhập nguyên trạng 3 thôn Quyết Tiến 1, thôn Quyết Tiến 2 và thôn Quyết Tiến 3

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Xuân Sơn, phía Tây giáp thôn Bách Phú và thôn Quyết Thắng, phía Nam giáp thôn Bách Phương, phía Bắc giáp thôn An Luận và thôn Tiên Hội.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Quyết Tiến

+ Số hộ gia đình: 879 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.605 người, trong đó có 106 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Quyết Tiến: 96,35 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Quyết Tiến có: 1 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 03 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quyết Tiến: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Quyết Tiến 1, thôn Quyết Tiến 2 và thôn Quyết Tiến 3 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Quyết Tiến 1 đạt

74%, thôn Quyết Tiến 2 đạt 75%, thôn Quyết Tiến 3 đạt 71% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 219,8% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập ba thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 09 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 06 người, trong đó: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 21 người, gồm: 03 Bí thư Chi đoàn, 03 Phó Trưởng thôn, 03 Y tế thôn, 03 Cộng tác viên dân số, 03 Chi hội trưởng phụ nữ, 03 Chi hội trưởng nông dân, 03 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 14 người, trong đó: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

1.11. Sáp nhập thôn Trần Phú với thôn Bách Phương 3 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Bách Phú. Sau sắp xếp, thôn Bách Phú đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Bách Phú

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Bách Phú

+ Mô tả cụ thể: thôn Trần Phú sau khi chuyển một phần (60 hộ dân, diện tích 10ha) về thôn Quyết Thắng sẽ thực hiện sáp nhập với nguyên trạng thôn Bách Phương 3.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Quyết Tiến, phía Tây giáp sông Đa độ, phía Nam giáp thôn Bách Phương, phía Bắc giáp thôn Quyết Thắng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Bách Phú

+ Số hộ gia đình: 655 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.839 người, trong đó có 54 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Bách Phú: 110,08 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Bách Phú có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Bách Phú: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Trần Phú và thôn Bách Phương 3 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Trần Phú đạt 69%, thôn Bách Phương 3 đạt 96% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 163,8% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh

1.12. Sáp nhập thôn Bách Phương 1 với thôn Bách Phương 2 để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là Bách Phương. Sau sắp xếp, thôn Bách Phương đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Bách Phương

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Bách Phương

+ Mô tả cụ thể: sáp nhập nguyên trạng 2 thôn Bách Phương 1 và thôn Bách Phương 2

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Xuân Sơn, phía Tây giáp sông Đa độ và thôn Trần Phú, phía Nam giáp thôn Thượng Xuyên, phía Bắc giáp thôn Quyết Tiến.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Bách Phương

+ Số hộ gia đình: 596 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.080 người, trong đó có 68 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Bách Phương: 145,54 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sáp nhập thôn Bách Phương có: 02 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 02 khu thể thao, khu vui chơi;

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Bách Phương: 01 Chi bộ

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Thôn Bách Phương 1 và thôn Bách Phương 2 có vị trí địa lý liền kề, quy mô dân số của từng thôn hiện đều thấp hơn mức quy định (thôn Bách Phương 1 đạt 73%, thôn Bách Phương 2 đạt 76% so với tiêu chuẩn). Sau khi sáp nhập, quy mô số hộ gia đình của đơn vị mới đạt 149,0% so với quy định, bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

Việc sáp nhập hai thôn không làm ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổ chức các hoạt động cộng đồng và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 03 người, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 14 người, gồm: 02 Bí thư Chi đoàn, 02 Phó Trưởng thôn, 02 Y tế thôn, 02 Cộng tác viên dân số, 02 Chi hội trưởng phụ nữ, 02 Chi hội trưởng nông dân, 02 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 7 người, trong đó: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

1.13. Sắp xếp lại thôn An Luận sau khi tách 1 phần (150 hộ, diện tích 15ha) chuyển sang thôn Quyết Thắng. Sau sắp xếp, thôn An Luận đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: An Luận

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn An Luận

+ Mô tả cụ thể: tách 1 phần (150 hộ, diện tích 15ha) chuyển sang thôn Quyết Thắng.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn Tiên Hội, phía Tây giáp thôn Quyết Thắng, phía Nam giáp thôn Quyết Thắng và thôn Quyết Tiến, phía Bắc giáp thôn Khúc Giản.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn An Luận

+ Số hộ gia đình: 904 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.694 người, trong đó có 99 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn An Luận: 107,69 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sắp xếp thôn An Luận có: 01 nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; 01 khu thể thao, khu vui chơi;

- Thôn có 01 Chi bộ đảng, giữ nguyên.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Phần diện tích chuyển sang thôn Quyết Thắng có vị trí liền kề với địa giới hành chính của thôn Quyết Thắng. Việc sắp xếp, điều chỉnh địa giới giữa thôn Quyết Thắng và thôn An Luận bảo đảm xác định rõ ranh giới quản lý, phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền đô thị tại xã An Lão. Đồng thời, việc điều chỉnh không ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý và sinh hoạt của Nhân dân

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 3 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 0 người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 7 người, gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 0 người.

1.14. Sắp xếp lại thôn Văn Tràng 1 sau khi tách 1 phần (100 hộ, diện tích 6 ha) chuyển sang thôn Văn Tràng 2. Sau sắp xếp, thôn Văn Tràng 1 đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: Văn Tràng 1

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Văn Tràng 1

+ Mô tả cụ thể: tách 1 phần (100 hộ, diện tích 6 ha) chuyển sang thôn Văn Tràng 2.

+ Vị trí địa lý: phía Đông giáp thôn An Tràng, phía Tây giáp thôn Xuân Áng, phía Nam giáp thôn Xuân Áng và thôn Văn Tràng 2, phía Bắc giáp sông Lạch Tray.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Văn Tràng 1

+ Số hộ gia đình: 832 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.696 người, trong đó có 78 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Văn Tràng 1: 109,15 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: sau sắp xếp thôn Văn Tràng 1 chưa có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng; có 01 khu thể thao, khu vui chơi;

- Thôn có 01 Chi bộ đảng (giữ nguyên).

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:

Phần diện tích chuyển sang thôn Văn Tràng 2 có vị trí liền kề với địa giới hành chính của thôn Quyết Thắng. Việc sắp xếp, điều chỉnh địa giới giữa thôn Văn Tràng 1 và thôn Văn Tràng 2 bảo đảm xác định rõ ranh giới quản lý, phù hợp với định hướng xây dựng chính quyền đô thị tại xã An Lão. Đồng thời, việc điều chỉnh không ảnh hưởng đến phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý và sinh hoạt của Nhân dân

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 3 người, gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, dôi dư 0 người,

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 7 người, gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 7 chức danh, dôi dư 0 người.

(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).

2. Giữ ổn định 6 thôn, gồm:

2.1 Thôn Hoàng Xá

- Số hộ gia đình: 858 hộ

- Số nhân khẩu: 2.860 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 62 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 126,76 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 6 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: thôn Hoàng Xá có quy mô số hộ gia đình đạt 214,5% so với tiêu chuẩn theo quy định, bảo đảm điều kiện về quy mô tổ chức. Địa giới thôn hiện rõ ràng, thuận lợi cho công tác quản lý của chính quyền địa phương; phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư ổn định, không phát sinh yêu cầu phải sắp xếp, sáp nhập.

2.2 Thôn Khúc Giản

- Số hộ gia đình: 1.118 hộ

- Số nhân khẩu: 3.214 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 59 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 194,42 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 6 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: thôn Khúc Giản có quy mô số hộ gia đình đạt 279,5% so với tiêu chuẩn theo quy định, bảo đảm điều kiện về quy mô tổ chức. Địa giới thôn hiện rõ ràng, thuận lợi cho công tác quản lý của chính quyền địa phương; phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư ổn định, không phát sinh yêu cầu phải sắp xếp, sáp nhập.

2.3 Thôn Tiên Hội

- Số hộ gia đình: 1.226 hộ

- Số nhân khẩu: 3.883 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 64 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 344 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 7 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 phó Trưởng thôn, 01 Y tế thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: thôn Tiên Hội có quy mô số hộ gia đình đạt 306,5% so với tiêu chuẩn theo quy định, bảo đảm điều kiện về quy mô tổ chức. Địa giới thôn hiện rõ ràng, thuận lợi cho công tác quản lý của chính quyền địa phương; phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư ổn định, không phát sinh yêu cầu phải sắp xếp, sáp nhập.

2.4 Thôn Xuân Áng

- Số hộ gia đình: 918 hộ

- Số nhân khẩu: 2.998 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 66 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 130,89 ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 6 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: thôn Xuân Áng có quy mô số hộ gia đình đạt 229,5% so với tiêu chuẩn theo quy định, bảo đảm điều kiện về quy mô tổ chức. Địa giới thôn hiện rõ ràng, thuận lợi cho công tác quản lý của

chính quyền địa phương; phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư ổn định, không phát sinh yêu cầu phải sắp xếp, sáp nhập.

2.5 Thôn An Tràng

- Số hộ gia đình: 598 hộ
- Số nhân khẩu: 1.999 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 71 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 99,18 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 6 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: thôn An Tràng có quy mô số hộ gia đình đạt 149,5% so với tiêu chuẩn theo quy định, bảo đảm điều kiện về quy mô tổ chức. Địa giới thôn hiện rõ ràng, thuận lợi cho công tác quản lý của chính quyền địa phương; phong tục, tập quán, đời sống văn hóa của cộng đồng dân cư ổn định, không phát sinh yêu cầu phải sắp xếp, sáp nhập.

4.2.6 Thôn Tân An

- Số hộ gia đình: 197 hộ
- Số nhân khẩu: 596 người
- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 7 đảng viên
- Diện tích tự nhiên: 40 ha
- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 03 người (gồm: 01 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận).

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn: 6 người (gồm: 01 Bí thư Chi đoàn, 01 phó Trưởng thôn, 01 Cộng tác viên dân số, 01 Chi hội trưởng phụ nữ, 01 Chi hội trưởng nông dân, 01 Chi hội trưởng cựu chiến binh).

Lý do giữ ổn định, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: Thôn có vị trí địa lý biệt lập, địa hình bị chia cắt bởi sông Đa Độ, gây khó khăn trong việc kết nối với các khu dân cư lân cận để thực hiện sắp xếp, sáp nhập. Việc đi lại từ trung tâm xã đến thôn bằng đường bộ phải qua địa bàn các xã An Quang và An Khánh. Do đặc điểm địa lý đặc thù nêu trên, việc giữ ổn định tổ chức thôn là phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và sinh hoạt của Nhân dân

(Kèm theo Phụ lục 4, 5).

3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 20 thôn, trong đó:

- 19 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 01 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;

(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

6.1. Về thực trạng

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 27
- Tổng số dự kiến sử dụng: 27
- Tổng số dôi dư: 0

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 30
- Tổng số dự kiến sử dụng: 30
- Tổng số dôi dư: 0

6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: 57 (nhà văn hóa và khu thể thao)
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0
- Phương án khác: 0

(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

Đề bảo đảm việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã An Lão được triển khai thuận lợi, đúng quy định, UBND xã An Lão kính đề nghị Sở Nội vụ quan tâm hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện; hướng dẫn việc bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách

dôi dư sau sắp xếp; đồng thời kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, tạo điều kiện để địa phương hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tiến độ và quy định.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án

- Hình thức lấy ý kiến: cử tri đại diện hộ gia đình trên phạm vi các thôn chịu tác động trực tiếp của việc sắp xếp, tổ chức lại.

- Thời gian: Từ ngày 10/6/2026 đến ngày 15/6/2026

- Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp

- Địa điểm: tại các nhà văn hóa thôn hoặc trực tiếp tại gia đình cử tri

2. Thông qua kỳ họp HĐND cấp xã

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri của các thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đạt tỷ lệ trên 50%, hoàn thành hồ sơ trình HĐND cấp xã xem xét quyết định.

- Thời gian: trước ngày 30/6/2026

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Giao Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã phối hợp với Ủy ban MTTQ xã, các thôn triển khai thực hiện Kế hoạch, triển khai tổ chức việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định;

- Lập dự trù kinh phí tổ chức thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân và xây dựng, hoàn thiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

- Chuẩn bị nội dung tuyên truyền, tài liệu, mẫu phiếu đúng quy định và hướng dẫn, kiểm tra toàn bộ quá trình thực hiện lấy ý kiến.

- Tham mưu giúp UBND xã tổng hợp kết quả, báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Tham mưu UBND xã dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các Đoàn thể xã

- Chủ trì phối hợp cùng các tổ chức thành viên vận động nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn nhằm tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả quản lý.

- Giám sát quá trình UBND xã triển khai xây dựng đề án và tổ chức lấy ý kiến nhân dân, đảm bảo tính công khai, minh bạch và dân chủ.

- Phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận cơ sở tổ chức các hội nghị lấy ý kiến, tập hợp đầy đủ tâm tư, nguyện vọng và đề xuất của người dân để phản ánh kịp thời, chính xác đến cấp ủy và chính quyền xã.

3. Các thôn trên địa bàn xã

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước, thành phố, xã về sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Các thôn trong diện sắp xếp, tổ chức lại thường xuyên nắm bắt dư luận, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Phối hợp các phòng, ban ngành trong việc tổ chức triển khai Đề án, tổ chức lấy phiếu ý kiến của nhân dân tại các thôn sắp xếp, sáp nhập.

- Lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình; Tổ chức phát - thu phiếu; chủ trì hội nghị cử tri lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình;

- Tổng hợp kết quả tại địa bàn, báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) trước ngày **16/6/2026**.

- Phối hợp phân công nhiệm vụ cho thành viên Tổ giúp việc ở thôn tiến hành phát phiếu đến từng hộ, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu đúng thời gian quy định.

- Kiểm đếm, lập biên bản, bảo đảm chính xác, khách quan.

4. Công an xã

Chỉ huy lực lượng Công an xã nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước, trong và sau thời gian lấy ý kiến; đồng thời huy động tối đa lực lượng an ninh cơ sở phối hợp với các thôn tiến hành phát phiếu xin ý kiến đến từng hộ gia đình, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu và tổng hợp kết quả giao cho Ban lãnh đạo thôn theo quy định; phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã tiến hành tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong thời gian tổ chức lấy ý kiến của đại diện cử tri hộ gia đình.

5. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì tham mưu UBND xã bố trí đủ kinh phí để tổ chức việc lấy ý kiến của Nhân dân và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã theo đúng quy định của Luật ngân sách, các quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Chủ động tuyên truyền chủ trương sắp xếp, sáp nhập thôn trên các phương tiện thông tin đại chúng. Giải thích rõ ràng để nhân dân hiểu đúng, đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao

- Kịp thời phát hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền các hành vi phát tán thông tin xuyên tạc, tin giả gây hoang mang dư luận về quá trình sắp xếp thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã An Lão, kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị, thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Thành Đồng